

CHƯƠNG TRÌNH
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ
thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị
về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030,
tầm nhìn đến năm 2045

Thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (*viết tắt là Nghị quyết số 70-NQ/TW*), Thành ủy xây dựng Chương trình thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW, cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo đảm an ninh năng lượng, đặc biệt là Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị về định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, công tác phát triển năng lượng trên địa bàn thành phố Cần Thơ (bao gồm thành phố Cần Thơ, tỉnh Hậu Giang và tỉnh Sóc Trăng trước sáp nhập) đã đạt được nhiều kết quả quan trọng.

Thành phố hình thành Trung tâm Điện lực Ô Môn với Nhà máy Nhiệt điện Ô Môn I và các dự án khí/LNG đang kêu gọi đầu tư, giữ vai trò trọng điểm trong bảo đảm an ninh năng lượng vùng. Khu vực ven biển dài 72 km tạo điều kiện thu hút mạnh các dự án điện gió; nhiều dự án đã vận hành thương mại như: Quốc Vinh Sóc Trăng, Lạc Hòa (giai đoạn 1), số 7, Hòa Đông 2, Lạc Hòa 2,... với tổng công suất khoảng 340 MW. Thành phố cũng đang xúc tiến 05 dự án điện mặt trời nổi lưới, tổng công suất 210 MW; nhà máy điện sinh khối Hậu Giang công suất 20 MW đã đưa vào vận hành tổ máy 6 MW. Công tác quy hoạch, điều chỉnh và bổ sung quy hoạch phát triển điện được triển khai kịp thời, đúng quy định, góp phần nâng cao độ ổn định, tin cậy của hệ thống điện, giảm tổn thất điện năng và đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy và điều hành của chính quyền trong lĩnh vực năng lượng trên địa bàn thành

phổ vẫn còn một số hạn chế như: Nhận thức về vai trò chiến lược của ngành năng lượng chưa thật đầy đủ; công tác chỉ đạo, phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong xử lý thủ tục, tháo gỡ vướng mắc và tổ chức thực hiện còn thiếu chặt chẽ, chưa bảo đảm tính liên thông; việc triển khai một số dự án trọng điểm, trong đó có các dự án: Nhiệt điện Ô Môn II, III, IV còn chậm tiến độ; thể chế, chính sách và cơ chế quản lý chưa được hoàn thiện kịp thời, chưa tạo được đột phá trong thu hút đầu tư, phát triển hạ tầng năng lượng và các nguồn điện mới. Nguyên nhân chủ yếu là do nhận thức của một số cấp, ngành về vai trò chiến lược của lĩnh vực năng lượng chưa đầy đủ; thể chế, chính sách và cơ chế quản lý chưa được hoàn thiện kịp thời, chưa tạo được động lực đủ mạnh để thúc đẩy phát triển hạ tầng năng lượng và các nguồn điện mới.

Từ thực trạng nêu trên, thành phố tiếp tục xác định quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm trong thời gian tới nhằm triển khai hiệu quả Nghị quyết số 70-NQ/TW của Bộ Chính trị.

II. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Thành ủy lãnh đạo toàn diện công tác phát triển năng lượng trên địa bàn, bảo đảm thống nhất với chiến lược, quy hoạch năng lượng quốc gia; lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm, là chủ thể của quá trình phát triển, trong đó kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo, kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng. Bảo đảm vững chắc an ninh năng lượng, coi đây là nền tảng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững và góp phần giữ vững quốc phòng, an ninh quốc gia. Phát triển năng lượng xác định là nhiệm vụ ưu tiên hàng đầu, nhằm đáp ứng yêu cầu tăng trưởng cao, gắn với quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa và chuyển đổi xanh. Quy hoạch, phát triển năng lượng của thành phố phải bảo đảm phù hợp với Quy hoạch phát triển năng lượng quốc gia, phát huy vai trò trung tâm động lực của vùng đồng bằng sông Cửu Long, đáp ứng yêu cầu tăng trưởng kinh tế liên tục trên 10% trong giai đoạn tới, góp phần hoàn thành hai mục tiêu 100 năm của đất nước.

2. Phát triển năng lượng của thành phố Cần Thơ phải phù hợp với thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, gắn với mục tiêu phát triển bền vững, bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội, an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh và bảo vệ môi trường; đồng thời, chủ động, linh hoạt trong thực hiện các cam kết quốc tế về giảm phát thải khí nhà kính. Thành phố tập trung xây dựng thị trường năng lượng đồng bộ, minh bạch, cạnh tranh lành mạnh; đa dạng hóa hình thức sở hữu, phương thức đầu tư và kinh doanh; từng bước áp dụng cơ chế giá thị trường đối với các loại hình năng lượng. Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi để các thành phần kinh tế, nhất là khu

vực tư nhân, tham gia đầu tư, phát triển năng lượng; bảo đảm môi trường cạnh tranh bình đẳng, góp phần thúc đẩy đổi mới sáng tạo và nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng trên địa bàn.

3. Phát triển năng lượng của thành phố Cần Thơ phải bảo đảm đồng bộ, hợp lý và đa dạng hóa các loại hình năng lượng, phù hợp với định hướng chung của quốc gia và đặc thù vùng đồng bằng sông Cửu Long; ưu tiên khai thác, sử dụng hiệu quả các nguồn năng lượng tái tạo, năng lượng sạch, năng lượng mới; khai thác hợp lý các nguồn năng lượng truyền thống, gắn với mục tiêu tiết kiệm, hiệu quả và bảo vệ môi trường. Cơ cấu hệ thống năng lượng của thành phố được phát triển theo hướng tối ưu, đồng bộ, hiệu quả, gắn với phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương và vai trò trung tâm vùng.

4. Khuyến khích mạnh mẽ đầu tư và sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả, gắn với mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính, bảo vệ môi trường, thúc đẩy tăng năng suất lao động và đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng xanh, bền vững; ưu tiên thu hút đầu tư, chuyển giao và ứng dụng công nghệ tiên tiến, trang thiết bị tiết kiệm năng lượng, thân thiện với môi trường trong các lĩnh vực sản xuất, dịch vụ và sinh hoạt, góp phần xây dựng đô thị sinh thái, thông minh và thúc đẩy phát triển bền vững.

5. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong phát triển ngành năng lượng; tập trung nghiên cứu, tiếp nhận, chuyển giao và từng bước làm chủ các công nghệ năng lượng hiện đại, thân thiện với môi trường, phù hợp với xu thế chuyển dịch năng lượng xanh.

III. MỤC TIÊU, TẦM NHÌN

1. Mục tiêu tổng quát đến năm 2030

Thành phố Cần Thơ bảo đảm vững chắc an ninh năng lượng trên địa bàn, đáp ứng đầy đủ, ổn định và chất lượng cao nhu cầu năng lượng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, nâng cao đời sống Nhân dân và bảo vệ môi trường sinh thái. Từng bước thực hiện chuyển đổi năng lượng phù hợp với định hướng phát triển của đất nước và các cam kết quốc tế về giảm phát thải. Ngành năng lượng của thành phố phát triển hài hòa giữa các lĩnh vực, gắn với xây dựng hạ tầng đồng bộ, hiện đại, thông minh, đạt trình độ tiên tiến trong khu vực. Phát triển thị trường năng lượng minh bạch, cạnh tranh, hiệu quả, phù hợp với thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; khai thác hợp lý, sử dụng hiệu quả các nguồn năng lượng tại chỗ, kết hợp hài hòa với nguồn năng lượng nhập khẩu. Từng bước nâng cao tỷ lệ nội địa hóa thiết bị, công nghệ năng lượng; xây dựng, hiện đại hóa

hệ thống truyền tải và phân phối năng lượng theo hướng thông minh, an toàn, bền vững, đáp ứng yêu cầu phát triển đô thị trung tâm vùng đồng bằng sông Cửu Long.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Đẩy mạnh phát triển các loại hình nguồn điện; hoàn thành và đưa vào vận hành các dự án nguồn điện theo Quy hoạch, nhất là các dự án tại Trung tâm Điện lực Ô Môn, đảm bảo nguồn cung điện ổn định, đặc biệt là từ nguồn điện khí; tổng cung năng lượng sơ cấp khoảng 12 - 14 triệu tấn dầu quy đổi; tổng công suất các nguồn điện khoảng 10 - 12 GW hoặc có thể cao hơn tùy thuộc vào nhu cầu hệ thống và tình hình phát triển kinh tế - xã hội theo thời kỳ; tổng sản lượng điện khoảng 50 - 70 tỷ kWh. Tỷ lệ năng lượng tái tạo trong tổng cung năng lượng sơ cấp khoảng 20 - 25%.

- Tổng tiêu thụ năng lượng cuối cùng khoảng 8 - 10 triệu tấn dầu quy đổi.

- Hiện đại hóa hệ thống lưới điện truyền tải và phân phối, đảm bảo khả năng kết nối và hấp thụ tối đa nguồn điện từ các dự án năng lượng tái tạo, đặc biệt tại các khu vực ven biển; đảm bảo cung cấp điện an toàn, đáp ứng tiêu chí N-1 đối với vùng phụ tải quan trọng và N-2 đối với vùng phụ tải đặc biệt quan trọng; xây dựng hệ thống lưới điện thông minh, tích hợp công nghệ số hóa để quản lý và vận hành hiệu quả.

- Tiết kiệm năng lượng trên tổng tiêu thụ năng lượng cuối cùng đạt khoảng 8 - 10% so với kịch bản phát triển bình thường. Giảm cường độ năng lượng trên GDP của thành phố ở mức phù hợp.

- Kiểm soát chặt chẽ phát thải khí nhà kính và các chất gây ô nhiễm môi trường từ các hoạt động năng lượng. Tăng cường sử dụng năng lượng sạch, thân thiện với môi trường. Giảm phát thải khí nhà kính từ hoạt động năng lượng so với kịch bản phát triển bình thường khoảng 15 - 35%.

3. Tầm nhìn đến năm 2045

Đào đảm vững chắc an ninh năng lượng trên địa bàn; phát triển thị trường năng lượng minh bạch, cạnh tranh lành mạnh, hiệu quả, phù hợp với thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Ngành năng lượng của thành phố phát triển đồng bộ, bền vững, sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, giảm phát thải khí nhà kính và thích ứng với biến đổi khí hậu vùng đồng bằng sông Cửu Long. Hệ thống hạ tầng năng lượng được xây dựng hiện đại, thông minh, kết nối hiệu quả với các khu vực; chất lượng nguồn nhân lực, trình độ khoa học - công nghệ và năng lực quản trị trong lĩnh

vực năng lượng không ngừng được nâng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển đô thị trung tâm vùng và hội nhập quốc tế.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, sự tham gia của cả hệ thống chính trị và Nhân dân trong bảo đảm an ninh năng lượng

- Xác định phát triển năng lượng là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, gắn với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội bền vững của thành phố; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia và chuyển đổi năng lượng xanh.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực năng lượng; phân định rõ trách nhiệm, cơ chế phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương; bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành tập trung, thống nhất, đồng bộ. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, quy hoạch, dự án năng lượng trên địa bàn, bảo đảm tiến độ, chất lượng, an toàn và hiệu quả đầu tư.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân về vai trò, ý nghĩa của bảo đảm an ninh năng lượng, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và thân thiện với môi trường. Phát động, triển khai các phong trào thiết thực về chuyển đổi năng lượng xanh, ứng dụng năng lượng tái tạo; đồng thời, phổ biến, nhân rộng các mô hình tự sản xuất, tự tiêu thụ năng lượng tại doanh nghiệp, hộ gia đình và mô hình cộng đồng năng lượng phù hợp với điều kiện của thành phố Cần Thơ.

2. Hoàn thiện thể chế, chính sách để trở thành lợi thế cạnh tranh, nền tảng vững chắc, động lực mạnh mẽ thúc đẩy phát triển năng lượng

- Chỉ đạo rà soát, hoàn thiện và tổ chức thực hiện hiệu quả các quy định pháp luật về điện lực, năng lượng tái tạo, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; đồng thời, tăng cường công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực năng lượng trên địa bàn. Chủ động tháo gỡ các điểm nghẽn về cơ chế, thủ tục quy hoạch, cấp phép, huy động vốn cho các dự án năng lượng; nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách đặc thù nhằm thu hút đầu tư và triển khai hiệu quả các dự án năng lượng quan trọng, phù hợp với định hướng phát triển đô thị trung tâm vùng đồng bằng sông Cửu Long.

- Quan tâm thu hút các nguồn lực đầu tư tư nhân, đầu tư nước ngoài vào các dự án trong lĩnh vực năng lượng theo hình thức nhà đầu tư độc lập hoặc đối tác công - tư (PPP). Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư dự án năng lượng xanh, sạch, công nghệ mới, doanh nghiệp đầu tư vào hệ thống dự trữ năng lượng, nghiên cứu, phát triển và sản xuất thiết bị năng lượng. Triển khai hiệu quả các chính sách về thuế nhằm khuyến khích nhà đầu tư sản xuất, sử dụng năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, các vật tư, thiết bị sản xuất trong nước. Triển khai các chính sách của Trung ương nhằm khuyến khích các hộ sử dụng điện lớn xây dựng hệ thống thu hồi năng lượng để sản xuất điện; chính sách hỗ trợ về phát triển điện mặt trời mái nhà theo hướng tự sản xuất, tự tiêu thụ và kết hợp với hệ thống lưu trữ năng lượng; phát triển mạnh các hệ thống xử lý rác có thu hồi năng lượng để phát điện.

- Ban hành, công khai danh mục các dự án năng lượng theo Quy hoạch điện VIII đã được duyệt, làm cơ sở đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan và đúng quy định; triển khai có hiệu quả quy hoạch phát triển năng lượng nhằm phát triển đồng bộ nguồn điện và lưới truyền tải, đảm bảo cung cấp điện cho thành phố đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Xây dựng kế hoạch thực hiện quy hoạch và tích hợp vào quy hoạch thành phố về phát triển năng lượng có tính mở, có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm phục vụ phát triển, phân phối hài hoà cho các thành phần phụ tải (công nghiệp, nông nghiệp, chuyển đổi số, quốc phòng, an ninh, đô thị, nông thôn, vùng sâu, vùng xa,...). Giao trách nhiệm cho các sở, ngành và địa phương tổ chức triển khai kế hoạch thực hiện quy hoạch phát triển năng lượng, đặc biệt là Quy hoạch điện VIII đã được điều chỉnh; tập trung chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền của địa phương nhằm thúc đẩy tiến độ các dự án năng lượng trọng điểm như cụm nhiệt điện Ô Môn, Long Phú 1, Sông Hậu 2,... và các dự án lưới điện truyền tải trên địa bàn thành phố đưa vào xây dựng và vận hành đúng theo tiến độ kế hoạch để đáp ứng nguồn điện cung cấp, đảm bảo thực hiện mục tiêu tăng trưởng theo Nghị quyết Đại hội đại biểu đảng bộ thành phố đề ra.

- Thực hiện tốt cải cách hành chính, cắt giảm ít nhất 30 - 50% thời gian thực hiện thủ tục hành chính, khuyến khích và tạo mọi điều kiện thuận lợi để các thành phần kinh tế phát triển; trong đó, chú trọng kinh tế tư nhân tham gia phát triển năng lượng đồng bộ; thực hiện công khai, minh bạch các quy hoạch, danh mục dự án đầu tư phát triển năng lượng.

3. Phát triển nguồn cung và hạ tầng năng lượng, bảo đảm vững chắc an ninh năng lượng, đáp ứng yêu cầu tăng trưởng

Xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện cụ thể bảo đảm phát triển năng lượng đáp ứng yêu cầu tăng trưởng kinh tế của thành phố đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Khẩn trương tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án năng lượng trọng điểm, đặc biệt là các dự án nguồn điện và lưới điện truyền tải trong quy hoạch; thường xuyên theo dõi tiến độ, kiên quyết thu hồi chủ trương đầu tư với các nhà đầu tư đăng ký phát triển các dự án năng lượng nhưng chậm hoặc không triển khai gây ảnh hưởng đến an ninh năng lượng của thành phố. Tăng cường công tác chỉ đạo, đôn đốc, thanh tra, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện các dự án đầu tư trong lĩnh vực năng lượng.

- *Về dầu khí*: Đẩy nhanh tiến độ dự án đường ống dẫn khí lô B - Ô Môn khi dự án đi vào hoạt động, sản lượng khai thác khoảng 5 tỷ m³ khí/năm, đảm bảo cung cấp khí cho cụm nhiệt điện Ô Môn (gồm 04 nhà máy điện khí Ô Môn I, II, III, IV với tổng quy mô công suất 4.010 MW) và các thành phần khác. Tập trung chỉ đạo triển khai hạ tầng xăng dầu hiện đại, kết nối giao thông thủy - bộ, đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội đến 2030, tầm nhìn 2045. Xây dựng mới hoặc mở rộng ít nhất 1 - 2 kho xăng dầu trung tâm cấp vùng tại Cần Thơ nhằm bảo đảm khả năng cung ứng cho thành phố và hỗ trợ vùng đồng bằng sông Cửu Long khi cần; nâng cấp, mở rộng hệ thống phân phối và cửa hàng bán lẻ xăng dầu để đáp ứng nhu cầu sản xuất và sinh hoạt của Nhân dân.

- *Về năng lượng tái tạo, năng lượng mới*: Đẩy nhanh tiến độ các dự án điện gió, điện mặt trời nổi lưới, tuyên truyền vận động người dân và doanh nghiệp đẩy mạnh phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất tự tiêu. Ưu tiên sử dụng năng lượng gió và mặt trời; khuyến khích phát triển tại các vùng, địa phương có lợi thế. Thu hút, tạo điều kiện cho các nhà đầu tư nghiên cứu khảo sát thực hiện mô hình sản xuất, sử dụng năng lượng hydrogen, các dẫn xuất hydrogen, amoniac; khai thác điện gió ngoài khơi, điện mặt trời gắn với sản xuất hydrogen, amoniac.

- *Về điện*: Đẩy nhanh tiến độ các dự án lưới điện truyền tải đảm bảo phát triển cân đối, hợp lý giữa các nguồn nhằm đủ điện cung cấp cho các thành phần phụ tải đáp ứng cho nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, thực hiện hiệu quả các Chương trình quản lý nhu cầu điện và điều chỉnh phụ tải; giảm cường độ tiêu thụ và tổn thất điện năng. Hiện đại hóa hệ

thống điều độ điện, áp dụng công nghệ giám sát, điều khiển kỹ thuật tự động, thông minh; bên cạnh truyền tải điện xoay chiều, nghiên cứu ứng dụng các công nghệ truyền tải siêu cao áp, một chiều, truyền tải ngầm dưới biển.

- *Đối với nhiệt điện*: Tiếp tục hỗ trợ các nhà đầu tư triển khai dự án Nhà máy Nhiệt điện Long Phú 1 theo Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia, phân đầu đưa nhà máy vào vận hành năm 2026 và triển khai cụm nhiệt điện khí Ô Môn đi vào vận hành trong giai đoạn 2028 - 2030. Đồng thời, tiếp tục kêu gọi đầu tư dự án Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 2, trong đó, ưu tiên đề xuất chuyển đổi nguồn nhiên liệu từ than sang khí hóa lỏng đối với các dự án chưa triển khai.

- *Đối với điện sinh khối rác thải và chất thải rắn*: Thực hiện kêu gọi đầu tư các dự án điện sinh khối, điện đồng phát sử dụng phế phẩm nông nghiệp, rác thải đô thị và chất thải rắn theo Quy hoạch điện VIII và Quyết định số 24/2014/QĐ-TTg ngày 24/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế hỗ trợ phát triển các dự án điện sinh khối tại Việt Nam.

- *Về phát triển năng lượng mới và năng lượng tái tạo*: Tập trung khuyến khích, thu hút đầu tư phát triển các dự án năng lượng mới, năng lượng tái tạo (như điện mặt trời áp mái, điện gió, điện sinh khối, năng lượng từ chất thải,...) phù hợp với tiềm năng và điều kiện tự nhiên của thành phố. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số trong quản lý, sản xuất và sử dụng năng lượng; khuyến khích doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, hộ gia đình tham gia các mô hình tự sản xuất, tự tiêu thụ năng lượng tái tạo.

- *Về dự trữ và sử dụng năng lượng hiệu quả*: Tăng cường quản lý, giám sát việc sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động cộng đồng, doanh nghiệp và người dân thực hành tiết kiệm điện, sử dụng năng lượng thân thiện với môi trường. Phối hợp với các bộ, ngành và doanh nghiệp triển khai các dự án nâng cao năng lực lưu trữ, phân phối, dự phòng năng lượng phục vụ ổn định phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh trên địa bàn.

- *Về phát triển công nghiệp năng lượng và thiết bị năng lượng*: Khuyến khích phát triển các doanh nghiệp công nghiệp phụ trợ, cơ khí - điện - điện tử tham gia chuỗi cung ứng, lắp ráp, bảo trì thiết bị năng lượng; từng bước nâng cao tỷ lệ nội địa hóa trong lĩnh vực năng lượng tái tạo. Tăng cường hợp tác nghiên cứu, chuyển giao công nghệ với các viện, trường, doanh nghiệp trong

và ngoài nước nhằm nâng cao năng lực khoa học - công nghệ, trình độ kỹ thuật của đội ngũ lao động ngành năng lượng trên địa bàn.

- *Về hạ tầng năng lượng hiện đại, thông minh:* Đầu tư, nâng cấp hệ thống hạ tầng truyền tải và phân phối điện năng, bảo đảm an toàn, ổn định, bền vững và có khả năng kết nối linh hoạt với hệ thống điện vùng đồng bằng sông Cửu Long. Từng bước hình thành hạ tầng năng lượng thông minh, áp dụng công nghệ số trong quản lý, giám sát và vận hành hệ thống điện; bảo đảm an ninh mạng lưới điện và chất lượng dịch vụ cung ứng năng lượng phục vụ đô thị trung tâm vùng. Khuyến khích xã hội hóa đầu tư phát triển hạ tầng năng lượng, huy động các nguồn lực xã hội theo hình thức đối tác công - tư (PPP) nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển của thành phố.

4. Đẩy mạnh tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, thực hiện linh hoạt cam kết quốc tế về giảm phát thải; thiết lập các biện pháp quản trị và ứng phó với rủi ro

- Tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn đến năm 2030 và Chương trình quản lý nhu cầu điện quốc gia trên địa bàn thành phố. Triển khai áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn bắt buộc về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đối với các lĩnh vực, ngành sản phẩm trong tỉnh có mức tiêu thụ năng lượng cao; triển khai có hiệu quả các chính sách khuyến khích các hộ gia đình, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh sử dụng năng lượng sạch, năng lượng tái tạo. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động chủ các phương tiện giao thông sử dụng năng lượng phù hợp và sử dụng nhiên liệu sinh học.

- Triển khai kiểm kê khí nhà kính tại các cơ sở theo lĩnh vực, cơ sở phát thải phù hợp tinh thần Quyết định số 13/2024/QĐ-TTg ngày 13/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ. Xây dựng hệ thống đo đạc, báo cáo và thẩm định phát thải khí nhà kính theo tiêu chuẩn, từ đó đề xuất các giải pháp phù hợp nhằm giảm thiểu phát thải, ưu tiên phát triển công nghệ tiên tiến, hiệu quả và thân thiện môi trường. Triển khai hiệu quả Chương trình chuyển đổi năng lượng quốc gia.

- Triển khai rộng rãi mô hình kinh tế tuần hoàn, tận dụng phế thải từ sản xuất công nghiệp làm nhiên liệu sản xuất năng lượng. Tổ chức giám sát chặt chẽ các thông số môi trường tại các dự án năng lượng thông qua hệ thống

quan trắc môi trường tự động, liên tục để giám sát chặt chẽ các thông số môi trường tại các dự án năng lượng và xử lý nghiêm các vi phạm về môi trường trong sản xuất và vận hành các nhà máy điện.

5. Tập trung huy động mọi nguồn lực xã hội, khuyến khích mạnh mẽ khu vực tư nhân tham gia phát triển năng lượng

- Thành phố tập trung huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực xã hội để phát triển năng lượng bền vững, gắn với chuyển đổi xanh và chuyển đổi số; khuyến khích đầu tư phát triển các dự án năng lượng tái tạo quy mô nhỏ và vừa phù hợp với điều kiện của địa phương. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân tham gia các mô hình “tự sản xuất - tự tiêu thụ năng lượng”, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả.

- Đẩy mạnh thu hút đầu tư tư nhân và hợp tác công - tư (PPP) trong phát triển hạ tầng năng lượng; tăng cường phối hợp với các bộ, ngành Trung ương, tổ chức tài chính, đối tác quốc tế trong huy động nguồn vốn tín dụng xanh, ODA, JETP cho các dự án năng lượng sạch. Khuyến khích doanh nghiệp phát hành trái phiếu xanh, ứng dụng công nghệ mới, chuyển đổi số trong quản trị năng lượng, góp phần bảo đảm an ninh năng lượng địa phương, phục vụ phát triển đô thị trung tâm vùng đồng bằng sông Cửu Long.

6. Tạo đột phá trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực năng lượng

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 22-KH/TU ngày 09/9/2025 của Thành ủy về kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Tập trung đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số trong quản lý, khai thác, truyền tải, phân phối và sử dụng năng lượng trên địa bàn; khuyến khích doanh nghiệp năng lượng, các cơ sở nghiên cứu, trường đại học tăng cường hợp tác, chuyển giao, ứng dụng công nghệ tiên tiến, thân thiện với môi trường, đặc biệt trong lĩnh vực năng lượng tái tạo, năng lượng sinh khối và năng lượng từ rác thải. Phát triển các mô hình lưới điện thông minh, hệ thống quản lý năng lượng đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư và giao thông thông

minh; thúc đẩy phát triển các dự án thí điểm sử dụng năng lượng sạch trong các cơ sở sản xuất, thương mại - dịch vụ và giao thông công cộng.

- Tăng cường liên kết giữa các trường đại học, viện nghiên cứu, doanh nghiệp và các cơ quan quản lý nhà nước trong hoạt động nghiên cứu, đổi mới sáng tạo và đào tạo nhân lực cho lĩnh vực năng lượng. Hình thành các nhóm nghiên cứu, trung tâm đổi mới sáng tạo và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực năng lượng sạch, năng lượng tái tạo tại các cơ sở đào tạo, khu công nghệ cao và khu công nghiệp. Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực kỹ thuật cao phục vụ ngành năng lượng, trọng tâm là năng lượng tái tạo và quản trị năng lượng thông minh; khuyến khích hợp tác quốc tế, liên kết đào tạo với các cơ sở uy tín trong nước và nước ngoài nhằm từng bước nâng cao năng lực khoa học - công nghệ của thành phố, đáp ứng yêu cầu phát triển trung tâm vùng đồng bằng sông Cửu Long. Có chính sách đãi ngộ phù hợp để thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao trong và ngoài nước trong lĩnh vực năng lượng tái tạo, năng lượng mới về làm việc tại địa phương, đơn vị.

7. Tăng cường hợp tác quốc tế, góp phần thúc đẩy phát triển nhanh, bền vững ngành năng lượng và bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia

- Chủ động kêu gọi, thu hút các nhà đầu tư trong và ngoài nước tham gia đầu tư, triển khai các dự án năng lượng tái tạo, các dự án phát triển thiết bị công nghệ năng lượng trên địa bàn thành phố. Tranh thủ sự hỗ trợ của các đối tác, tổ chức quốc tế nhằm phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực năng lượng. Đẩy mạnh hợp tác trong nghiên cứu, phát triển, chuyển giao công nghệ và đào tạo nguồn nhân lực, đặc biệt là lĩnh vực năng lượng mới. Tích cực triển khai thực hiện có hiệu quả các sáng kiến, cam kết quốc tế về chuyển dịch năng lượng, giảm phát thải khí nhà kính theo hướng linh hoạt, phù hợp với điều kiện của thành phố.

- Thực hiện chính sách đối ngoại năng lượng linh hoạt, hiệu quả, bình đẳng, cùng có lợi. Mở rộng và làm sâu sắc hơn hợp tác năng lượng với các đối tác chiến lược, đối tác quan trọng trong và ngoài nước. Tăng cường quan hệ các tỉnh, thành trong và ngoài nước về năng lượng trong tất cả các lĩnh vực phù hợp với xu thế hội nhập, tận dụng cơ hội từ các hiệp định thương mại, các quan hệ chính trị ngoại giao thuận lợi để phát triển năng lượng. Nghiên cứu xây dựng kế hoạch chiến lược nhập khẩu năng lượng (xăng, dầu, khí,

than,...) dài hạn góp phần bảo đảm an ninh năng lượng; mở rộng quan hệ đối tác với các công ty đầu tư năng lượng, phát triển công nghệ năng lượng tiên tiến phù hợp với tiềm năng thế mạnh của thành phố.

- Chủ động phối hợp với các bộ, ngành Trung ương, các đơn vị, địa phương trong việc tháo gỡ các điểm nghẽn về cơ chế, chính sách khi triển khai các dự án hợp tác quốc tế liên quan đến khai thác tài nguyên thiên nhiên, chuyển đổi năng lượng, phát triển năng lượng sạch và ứng phó biến đổi khí hậu, gắn với việc bảo vệ các lợi ích và an ninh quốc gia.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đảng ủy các xã, phường và đảng ủy trực thuộc Thành ủy

- Lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai và xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể nhằm thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW và Chương trình này; đưa nội dung thực hiện Nghị quyết vào chương trình, kế hoạch công tác hàng năm. Chỉ đạo ngành, đơn vị chức năng tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc bảo đảm an ninh năng lượng của thành phố trong giai đoạn mới. Riêng đảng ủy các xã, phường lãnh đạo, chỉ đạo Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cùng cấp nghiên cứu, cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề đưa vào các văn bản triển khai thực hiện trên địa bàn quản lý.

- Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo kết quả, tiến độ thực hiện, các khó khăn, vướng mắc và kiến nghị với Ban Thường vụ Thành ủy; kịp thời phản ánh những vấn đề phát sinh; khắc phục triệt để các tồn tại, hạn chế do đoàn kiểm tra, giám sát các ban đảng cấp trên chỉ ra trong quá trình triển khai thực hiện.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết nhằm đánh giá kết quả thực hiện tại các địa phương, đơn vị; biểu dương những điển hình tiên tiến; đúc rút bài học kinh nghiệm, đề xuất giải pháp tiếp tục triển khai Nghị quyết số 70-NQ/TW và Chương trình của Thành ủy.

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố

Lãnh đạo, chỉ đạo tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm, tích cực tham gia, đồng hành cùng cấp ủy, chính quyền trong thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về bảo đảm an ninh năng lượng của thành phố. Chủ động

giám sát, phản biện xã hội, kịp thời đề xuất, kiến nghị giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW trên địa bàn.

3. Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân thành phố

- Căn cứ Nghị quyết số 328/NQ-CP ngày 13/10/2025 ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW và Chương trình này xây dựng kế hoạch, cụ thể hóa bảo đảm thống nhất, đồng bộ, phù hợp với thực tiễn phát triển của thành phố. Trong đó, quan tâm xây dựng các đề án, dự án triển khai các nội dung về bảo đảm an ninh năng lượng phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

- Chỉ đạo các ngành chức năng, ủy ban nhân dân xã, phường theo chức năng nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về công tác quản lý nhà nước về bảo đảm an ninh năng lượng của thành phố tại khoản 2 Mục III của Chương trình này; tổ chức kiểm tra, đôn đốc tiến độ, chất lượng thực hiện; xử lý, tháo gỡ vướng mắc, bảo đảm các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra.

- Tham mưu, đề xuất những giải pháp, cơ chế, chính sách cần sửa đổi hoặc ban hành mới, phục vụ nhiệm vụ về bảo đảm an ninh năng lượng của thành phố; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện.

- Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Thường trực Thành ủy về kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW và Chương trình của Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW; kiến nghị giải pháp nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm an ninh năng lượng của thành phố; chủ trì tổ chức sơ kết, tổng kết các chương trình, đề án theo từng giai đoạn; đề xuất điều chỉnh Chương trình khi cần thiết.

4. Đảng ủy các Cơ quan Đảng thành phố

Lãnh đạo Đảng ủy Hội đồng nhân dân thành phố chỉ đạo thực hiện công tác giám sát đối với các nghị quyết được ban hành về thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW của Bộ Chính trị.

5. Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy

Chủ trì, phối hợp với Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW và Chương trình của

Thành ủy; đồng thời, phối hợp chỉ đạo, định hướng thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức xã hội về vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của việc bảo đảm an ninh năng lượng của thành phố trong gian đoạn hiện nay.

Trên cơ sở báo cáo định kỳ của Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố, kịp thời tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện và đề xuất, kiến nghị các chủ trương, giải pháp phù hợp bảo đảm hiệu quả, thiết thực, đúng định hướng.

6. Văn phòng Thành ủy

Phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW và Chương trình của Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW; kịp thời tham mưu, đề xuất Thường trực Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy những vấn đề phát sinh có liên quan trong quá trình triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương,
- Các đồng chí UVBCH Đảng bộ thành phố,
- Hội đồng nhân dân thành phố,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy,
- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố,
- Các sở, ban, ngành thành phố,
- Đảng ủy các xã, phường và đảng ủy trực thuộc Thành ủy,
- Lưu VPTU.TÂM-242

**T/M THÀNH ỦY
BÍ THƯ**



Lê Quang Tùng